

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 178

TRUY MÔN CẢNH HUẤN

SỐ 2023
(QUYỂN 1 → 10)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

SỐ 2023

LỜI TỰA KHẮC LẠI BỘ TRUY MÔN CẢNH HUẤN

Một tánh tròn sáng mọi người sẵn có, dứt bỏ vọng niệm, thoát khỏi luân hồi. Cho nên đức Như Lai lòng thương rộng giúp, cứu vớt kẻ đắm đuối nơi sông mê, bày ra nhiều sa-môn phương tiện khác nhau để họ sửa đổi những hành vi dở xấu, hầu trở về tánh cũ. Nhưng nhất định phải là bậc Chí giả mới đạt đến được, còn kẻ Khí giả là sao? Vì không thể dùng Chí để cai quản Khí nên thường bị chìm sâu trong chỗ lỗi lầm mà không biết trở lại. Bởi thế, các bậc (có căn khí) Đại thừa Bồ-tát, nương theo bản nguyện độ sinh mà xoay bánh xe pháp không ngừng, đem chánh pháp nhãn tạng ra độ đời. Đôi khi vì những kẻ hung hăng mà dùng roi vọt, lúc nóng giận phải đánh quất, có khi không dẫn được thì nổi trận lôi đình, chẳng qua là muốn nung nấu, hun đúc, cất nhắc cho hành giả thấu suốt được chân lý, cho đến hoặc dùng pháp ngữ, mở buổi Tiểu tham, bày lời dạy chúng, viết văn răn nhắc, nói lời chỉ dạy, lập bài Châm minh để khích lệ hành giả. Có khi phải dùng roi vọt để mở mang, hoặc lấy lời khen thưởng để tiến cử hoặc dùng sự hóa đạo để dắt dẫn.

Ôi! Nguyện hồng pháp sâu nặng, thương chúng sinh tình sâu. Vì thế bộ Truy Môn Cảnh Huấn này, gom nhặt những lời dạy của các bậc tiên triết mà viết thành sách, thiết tưởng công lao ấy đâu có luống uổng! Sách này ví như vầng mặt trời chói lọi giữa bầu trời, khiến mọi người đều cảm nhận được ánh sáng ấy. Còn những ai bị màng mọng che mờ đôi mắt, quấy sinh đều ngờ vực trong lòng, đó là tự họ sai lầm phủ nhận những lời công luận của đấng Kim Luân Thế Chúa; phủ nhận những bài kệ tán của các bậc Tiên triết Nho tông. Hoặc giả họ cho rằng chân lý

phải là trực chỉ đơn truyền, quét sạch văn tự, hễ chỗ nào có lập lời dạy là trái với tông chỉ. Nếu ai còn quan niệm sai lầm như thế thì tôi xin nói với họ rằng: Cơ thân nhanh nhẹn như điện chớp, lửa đá, thường giết hại hoặc buông bắt, không hề trải qua công dụng. Đó là pháp môn để đối trị với người thượng căn chứ những người bậc trung và hạ không thể ghé mắt. Các vị hãy nhớ cho rằng trong pháp giới ở kinh Hoa Nghiêm có dạy: rốt cuộc cũng lấy cái sự sự vô ngại pháp giới không bỏ một pháp cũng rất thích hợp, há cho rằng: Lý ngộ thì một việc mà tu thì vô cùng. Nói lên pháp môn phương tiện để thích nghi với mọi căn cơ, người ứng dụng tất nhiên phải y cứ theo khuôn phép đó.

Niên hiệu Gia Hòa có người ở Cấn Thiên đem sách này ra khắc bản lưu hành, muốn giúp cho mọi người do lời nói mà thấy được việc làm; do việc làm mà thấy được chân lý; Từ chân lý mà thấy được tâm mình; do tâm mình mà thấy được bản tánh, để trở lại bản tánh sẵn có tự nhiên của trời phú.

Vả chẳng, do ngón tay mà thấy được mặt trăng, cũng do khi đã thấy được mặt trăng thì hãy quên đi ngón tay. Ngón tay và mặt trăng cũng phải quên đi và phải quên luôn cái quên kia nữa. Cùng xuất xứ một chỗ chỉ khác tên gọi mà thôi. Đây chính là lời nói thừa của việc sự lý dung hợp nhau có không dứt đối đãi; Tâm, Phật và chúng sinh ba pháp không khác nhau. Đã được như thế, thì sao còn có lời răn dạy này? Thì sao còn có lời răn dạy này?

Sa-môn Không Cốc hiệu Cảnh Long ở núi Thanh Bình, đất Vũ Lâm soạn lời tựa này vào ngày mồng một tháng ba mùa Xuân năm Canh Dần, nhằm niên hiệu Thành Hóa năm thứ sáu.

SA MÔN THÍCH THÂN THÂN Ở CHÙA BẢO QUANG - NÚI LÂM - KÍNH THUẬT

Sách này gọi là Truy Môn Cảnh Huấn, đây là một tác phẩm do công phu sâu xa nhiều đời của các bậc Cao tăng chân Tổ khác nhau biên soạn. Nội dung toàn sách nói lên sức học sâu rộng. Với lời lẽ ngắn gọn, câu văn giản dị mà nghĩa lý thì cùng khắp, có đủ kiến thức của bậc Đại Chánh nhãn, vì lòng thiết tha ăn dạy chúng, đưa về cội nguồn. Thiền sư Trí Húc nói, bộ sách này đã thất lạc tên người biên tập, chỉ biết vào niên hiệu Gia Hòa có Ngài Cấn Thiên khắc bản lưu hành vào niên hiệu Thành Hóa năm thứ sáu, đời Minh, nhằm tháng ba mùa Xuân năm Canh Dần, Sa-môn Không Cốc hiệu Cảnh Long ở núi Thanh Bình, đất Vũ Lâm soạn lời tựa. Sách Truy Môn Cảnh Huấn này ở nước Việt

ta chưa được truyền bá, có phải các Điều Chương vi tế còn đợi các bậc Thiện tri thức có con mắt nhìn suốt mới dạy bảo được chăng. Nay có ngài Hải Kiên ở xã Tử Dương, huyện Thượng Phúc, phủ Thường Tín, tỉnh Sơn Nam là người đã vâng mệnh vua, ở hầu nơi nội đàn được ban chức Tăng phò; lại là đồng tử xuất gia, về nương với Tuệ Giác Sa-môn Thượng Chánh Tông là Thiên sư Thích Lăng Lăng. Sau khi khai sơn chốn Tổ xong, Ngài liền phó chức cho đệ tử về trụ trì chùa Linh Sơn Bảo ở phường An Xá, huyện Thọ Xương, phủ Phụng Thiên, Kinh đô, tiếp tục việc tu bổ mở mang và xây thêm nhà Đại am để phụng thờ các Tổ. Đến năm Tân Mão, tôi được bốn sư chỉ dạy, bảo khắc bản bộ Truy Môn Cảnh Huấn này để Pháp bảo lưu thông vô tận, tôi liền vâng mệnh làm việc này. Bởi thế mới gắng công tìm kiếm bản xưa để tiện việc tra cứu. May gặp được bạn hữu ở núi Lãm là người đã lâu tìm chân lý ở chùa Bảo Khánh nên mới được thỉnh vấn ở ngài Thịnh Sư. Được các vị Tôn Đức ở chùa Ba Sao tin khen lòng tốt mà tặng cho tập sách này. Được sách trong tay lòng mừng khôn xiết, xin nguyện dùng tâm vô ngại ra gánh vác việc khắc bản, nhờ thần linh giúp đỡ, lại được kẻ tàng người tục, kẻ quan người dân chung sức làm việc ấn hành Pháp thí lưu thông. Ngõ hầu cho đời sau xem thấu đến trí tuệ lợi sinh và hiểu được tâm tư ẩn chứa của các bậc Cao nhân Thượng sĩ. Các Ngài đã ứng sắc tướng nơi Niết-bàn, hiển Pháp thân luôn thường trụ. Cho dù có các cơ duyên phải đánh hét học trò, cũng đều là muốn mở bày gan ruột của các Ngài buông tay trên dốc thẳm, chỉ Tán thư ở Huyền Nhai, ngộ Huyền cơ nơi Khiết thóc. Gọt mài đào thải sạch hết không còn, để tóm thâu một lý về Thiên tông, rộng độ ngàn loài nơi đàn tín. Vì thế, khi mười quyển biên tập hoàn thành, rất được năm nhà kính trọng.

Và mãi đến nhiều đời về sau, nhờ đây mà con cháu hiểu được tâm lý của bậc Hiền Triết thuở xưa, hầu gánh vác những di văn ẩn chứa, rộng mở các hoài bão, đạt thức ăn bốn lợi, hoàn toàn nhờ vào sách này lưu danh chép rộng. Mong sao cho túc duyên khắp xa để lưu truyền, nhiều kiếp chu toàn nơi Pháp bảo.

Ngày Cốc Vũ, mùa hạ năm Ất Mùi, triều Lê Cảnh Hưng, năm thứ 36.
